

Số: 6981 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

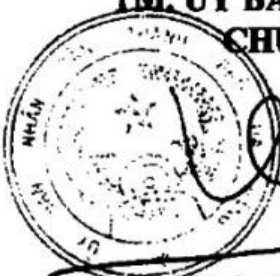
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ch*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND TP;
- Lưu: VT, STP, SNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Huỳnh Đức Thơ*

**Huỳnh Đức Thơ**

**QUY ĐỊNH**

**Thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6921/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

**CHƯƠNG I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này hướng dẫn về nguyên tắc, hồ sơ, quy trình và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức có liên quan đến việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, gồm hai nhóm thủ tục hành chính sau:

1. Thực hiện liên thông ba thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế, áp dụng đối với trẻ em dưới 6 tuổi có cha hoặc mẹ hoặc người nuôi dưỡng, chăm sóc, giám hộ đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Thực hiện liên thông hai thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế, áp dụng cho trẻ em dưới 6 tuổi có cha hoặc mẹ hoặc người nuôi dưỡng, chăm sóc, giám hộ đăng ký tạm trú trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Ủy ban nhân dân phường, xã (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã), Công an quận, huyện (sau đây viết tắt là Công an cấp huyện), Bảo hiểm xã hội quận, huyện (gọi tắt là Bảo hiểm xã hội cấp huyện).

2. Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông thủ tục hành chính theo các nhóm được quy định tại Điều 1 Quy định này.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong quá trình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính này.

**Điều 3. Nguyên tắc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính**

1. Tuân thủ các văn bản pháp luật có liên quan và Quy định này.

2. Cá nhân có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính có quyền lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng thực hiện liên thông các thủ tục hành chính. Trường hợp cá nhân lựa chọn không áp dụng thực hiện liên thông, việc giải quyết từng thủ tục sẽ theo quy định hiện hành.

3. Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi chỉ nộp hồ sơ một lần và nhận được tất cả các kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi nộp hồ sơ.

4. Đảm bảo kịp thời, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Trách nhiệm chung của các cơ quan, đơn vị khi thực hiện liên thông các thủ tục hành chính**

1. Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết liên thông các thủ tục hành chính đối với hai nhóm thủ tục hành chính được quy định tại Điều 1 Quy định này; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính; đăng ký khai sinh cho trẻ em dưới 6 tuổi; tạm thu lệ phí đăng ký thường trú; lập và chuyển hồ sơ đồng thời cho Công an cấp huyện để đăng ký thường trú và Bảo hiểm xã hội cấp huyện để cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi. Trong trường hợp cần kéo dài thêm thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Khoản 2 Điều 9, Khoản 2 Điều 10 và Khoản 2 Điều 12 của Quy định này thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho công dân, tổ chức biết việc kéo dài thời hạn hẹn trả hồ sơ.

2. Công an cấp huyện và Bảo hiểm xã hội cấp huyện chịu trách nhiệm kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cơ quan mình.

## **CHƯƠNG II QUY ĐỊNH THỰC HIỆN LIÊN THÔNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

#### **Điều 5. Hồ sơ liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi**

1. Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính nộp 01 (một) bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã, hồ sơ gồm:

a) Tờ khai đăng ký khai sinh (theo mẫu quy định).

b) Giấy chứng sinh do cơ sở y tế, nơi trẻ em sinh ra cấp; nếu trẻ em sinh ra ngoài cơ sở y tế, thì Giấy chứng sinh được thay bằng văn bản xác nhận của người làm chứng. Trong trường hợp không có người làm chứng, thì người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thực.

Đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi (ngoài nơi đăng ký khai sinh) thì nộp biên bản về việc trẻ bị bỏ rơi (do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi trẻ em bị bỏ rơi lập, phải ghi rõ ngày, tháng, năm, địa điểm phát hiện trẻ bị bỏ rơi; giới tính; đặc điểm nhận dạng; tài sản và các đồ vật khác của trẻ (nếu có); họ, tên, địa chỉ của người phát hiện) và văn bản xác nhận việc đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong 03 (ba) số liên tiếp thay cho Giấy chứng sinh.

Trường hợp đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ thì nộp thêm văn bản chứng minh việc mang thai hộ theo quy định của pháp luật.

c) Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (theo mẫu quy định).

d) Sổ hộ khẩu (bản chính).

2. Trường hợp trẻ em có cha, mẹ nhưng không đăng ký thường trú cùng cha, mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì người đó (chủ hộ đồng ý cho trẻ em đăng ký thường trú vào hộ khẩu của mình) phải là thân nhân của trẻ em thuộc các trường hợp quy định tại Điều 20 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú 2013 (gồm ông bà nội, ngoại, anh, chị, em ruột, cô, dì, chú, bác, cậu ruột, người giám hộ).

Trong trường hợp này, ngoài thành phần hồ sơ theo quy định tại các Điểm a, b, c và d Khoản 1 Điều này, còn phải có ý kiến bằng văn bản của cha, mẹ, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú; ý kiến đồng ý bằng văn bản của chủ hộ và bản chính sổ hộ khẩu của chủ hộ để đăng ký thường trú cho trẻ em.

3. Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông phải chuẩn bị các giấy tờ sau để xuất trình khi có yêu cầu:

a) Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

b) Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ em (nếu cha, mẹ có đăng ký kết hôn). Trường hợp công chức tư pháp - hộ tịch biết rõ về quan hệ hôn nhân của cha, mẹ trẻ em thì không bắt buộc phải xuất trình Giấy chứng nhận kết hôn.

4. Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính không có điều kiện trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã để nộp hồ sơ thì có thể ủy

quyền cho người khác làm thay. Việc ủy quyền thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 6. Hồ sơ liên thông các thủ tục đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi**

Người đi đăng ký phải nộp 01 (một) bộ hồ sơ theo quy định tại các Điểm a, b Khoản 1 Điều 5 Quy định này. Đồng thời chuẩn bị các loại giấy tờ theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Quy định này để xuất trình khi có yêu cầu.

**Điều 7. Tiếp nhận hồ sơ**

1. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, đối chiếu thông tin trong hồ sơ. Trường hợp hồ sơ của người có yêu cầu đã đầy đủ và đúng quy định tại Điều 5, Điều 6 Quy định này, thì cán bộ một cửa có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, tạm thu lệ phí đăng ký thường trú theo quy định, đồng thời cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg) cho công dân.

2. Trường hợp yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cơ quan mình theo Quy định này thì Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm giải thích, hướng dẫn cụ thể để người dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Điều 8. Thực hiện đăng ký khai sinh, lập và chuyển hồ sơ giải quyết đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế tại Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, công chức tư pháp - hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký khai sinh ngay trong ngày. Đối với hồ sơ tiếp nhận sau 16 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

2. Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày đăng ký khai sinh, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

a) Lập và chuyển hồ sơ, lệ phí đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi gửi về Công an cấp huyện, hồ sơ gồm các loại giấy tờ quy định tại Điểm c, d Khoản 1 Điều 5 Quy định này và bản sao Giấy khai sinh của trẻ em.

b) Lập và chuyển hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi gửi về Bảo hiểm xã hội cấp huyện, hồ sơ gồm: Danh sách đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo mẫu quy định. Tùy thuộc vào điều kiện thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã có thể

chuyển trước thông tin của trẻ em đến Bảo hiểm xã hội cấp huyện thông qua mạng điện tử.

3. Việc lưu chuyển hồ sơ giữa các cơ quan quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quy định này phải được theo dõi và thể hiện cụ thể bằng cách lập Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (theo mẫu số 04 ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg) và phải nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan nêu trên (không nộp tại phòng chuyên môn).

#### **Điều 9. Thực hiện đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi**

1. Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ và lệ phí đăng ký thường trú do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển lên, Công an cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và ký vào Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đúng quy định thì trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Công an cấp huyện có trách nhiệm thực hiện đăng ký thường trú cho trẻ em và trả kết quả đăng ký thường trú cùng biên lai thu lệ phí đăng ký thường trú cho Ủy ban nhân dân cấp xã tại Bộ phận một cửa của Công an cấp huyện. Người được giao chuyển hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra các thông tin được ghi trong Sổ hộ khẩu và ký nhận vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu.

2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định thì trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển lên, Công an cấp huyện phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã biết để Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thiện hồ sơ hoặc liên hệ người dân để yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn hoàn thiện hồ sơ chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được thông báo bổ sung hồ sơ từ Công an cấp huyện. Nếu quá 03 (ba) ngày làm việc mà Ủy ban nhân dân cấp xã không hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu thì Công an cấp huyện có trách nhiệm trả hồ sơ.

3. Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện đăng ký thường trú thì Công an cấp huyện từ chối việc đăng ký thường trú và phải có văn bản trả lời (kèm theo hồ sơ, lệ phí đăng ký thường trú) cho Ủy ban nhân dân cấp xã để biết và chuyển trả cho công dân.

#### **Điều 10. Thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi**

1. Ngay sau khi nhận được hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển lên, Bảo hiểm xã hội cấp huyện có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ và ký vào Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đúng quy định thì trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc Bảo hiểm xã hội cấp huyện thực hiện cấp

thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em và giao thẻ bảo hiểm y tế cho Ủy ban nhân dân cấp xã tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bảo hiểm xã hội cấp huyện.

2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định thì trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển lên, Bảo hiểm xã hội phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã biết để Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thiện hồ sơ hoặc liên hệ người dân để yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn hoàn thiện hồ sơ chậm nhất là 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được thông báo bổ sung hồ sơ từ Bảo hiểm xã hội cấp huyện. Nếu quá 02 (hai) ngày làm việc mà Ủy ban nhân dân cấp xã không hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu thì Bảo hiểm xã hội cấp huyện có trách nhiệm trả hồ sơ.

#### **Điều 11. Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

1. Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết thủ tục hành chính đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả kết quả cho người yêu cầu thực hiện các thủ tục hành chính liên thông.

2. Người nộp hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả liên thông các thủ tục hành chính. Nếu người nộp hồ sơ có yêu cầu nhận kết quả qua dịch vụ chuyển phát thì phải đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp xã và trả phí dịch vụ chuyển phát tại thời điểm nộp hồ sơ.

#### **Điều 12. Thời hạn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính**

1. Thời hạn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính được tính từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ, giao Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho công dân.

2. Thời hạn thực hiện liên thông đối với cả hai nhóm thủ tục hành chính liên thông theo quy định tại Điều 1 Quy định này là 08 (tám) ngày làm việc, trong đó:

a) Tại Ủy ban nhân dân cấp xã: 03 (ba) ngày làm việc (kể cả tiếp nhận hồ sơ, giải quyết đăng ký khai sinh và trả kết quả giải quyết liên thông)

b) Tại Công an cấp huyện, Bảo hiểm cấp huyện: 05 (năm) ngày làm việc

Trường hợp hồ sơ cần hoàn thiện hoặc xác minh theo quy định thì thời hạn giải quyết tại Công an cấp huyện được kéo dài thêm không quá 03 (ba) ngày làm việc, tại Bảo hiểm xã hội cấp huyện được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc.

## **CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Trách nhiệm của Sở Nội vụ**

1. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính theo Quy định này, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

2. Tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện Quy định này.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quá trình triển khai, kết quả thực hiện Quy định này

### **Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tư pháp, Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố.**

1. Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định này trong phạm vi quản lý nhà nước của ngành.

2. Phối hợp sơ kết, tổng kết và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quá trình triển khai, kết quả thực hiện Quy định này.

### **Điều 15. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đà Nẵng, Đài Phát thanh và Truyền hình Đà Nẵng, Cổng Thông tin điện tử thành phố**

Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện thông tin, tuyên truyền về việc liên thông các thủ tục hành chính bằng các hình thức thích hợp nhằm phổ biến rộng rãi đến người dân, để người dân biết, tiếp cận và thực hiện liên thông các thủ tục hành chính khi có nhu cầu.

### **Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này tại địa bàn mình quản lý.

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

3. Kiểm tra, xem xét giải quyết và kiến nghị giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

4. Tạo điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện liên thông các thủ tục hành chính phù hợp với điều kiện ngân sách của quận, huyện mình.



5. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

#### **Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này tại địa bàn mình quản lý.

2. Niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã và đăng tải trên trang thông tin điện tử (nếu có) Quy định này. Thông báo cho các tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn để phổ biến rộng rãi đến người dân.

3. Bố trí người có đủ trình độ, năng lực thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

4. Kịp thời phản ánh với Ủy ban nhân dân cấp huyện về các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính tại địa phương để được xem xét, hướng dẫn giải quyết.

5. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

#### **Điều 18. Kinh phí thực hiện liên thông các thủ tục hành chính**

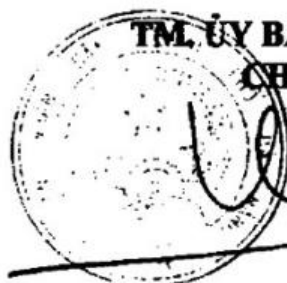

1. Kinh phí thực hiện liên thông các thủ tục hành chính do ngân sách thành phố bảo đảm theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác

2. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quy định này, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện liên thông các thủ tục hành chính để tổng hợp chung vào dự toán kinh phí của cơ quan, đơn vị mình gửi cơ quan tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

#### **Điều 19. Tổ chức thực hiện**

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn hoặc điều chỉnh kịp thời Quy định này./.

**T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Đức Thơ**